

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v Phê duyệt Bản yêu cầu Báo giá
Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ-TKV

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV;
Căn cứ quyết định số 353/QĐ-ĐLTKV ngày 15/02/2024 của Tổng công ty Điện lực - TKV về việc Ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP;

Căn cứ quyết định số 2985/QĐ-ĐLTKV ngày 23/07/2025 về việc phê duyệt Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp Hạng mục: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 ;

Căn cứ Bản yêu cầu báo giá gói cung cấp Hạng mục: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 do tổ chuyên gia lập;

Căn cứ báo cáo thẩm định Hồ sơ yêu cầu gói cung cấp Hạng mục: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 do tổ thẩm định lập;

Xét đề nghị của phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Bản yêu cầu báo giá gói cung cấp Hạng mục: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 , chi tiết như Hồ sơ đính kèm.

Điều 2. Căn cứ nội dung Bản yêu cầu báo giá đã được phê duyệt tại Điều 1, phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các bước tiếp theo về lựa chọn nhà cung cấp theo các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư, Kế toán-Tài chính, Kỹ thuật-An toàn Công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KHĐTVT, ĐTTH(1).



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN CẨM PHẢ- TKV

BẢN YÊU CẦU BẢO GIÁ (BYCBG)

Tên gói cung cấp: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2

Phát hành ngày: 24./12./2025

Ban hành kèm theo 2993../QĐ-NĐCP ngày 24./12./2025
QĐ:

BÊN MỜI NHÀ CUNG CẤP

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Hoan

I. Chỉ dẫn nhà cung cấp

1. Phạm vi công việc của gói cung cấp

- Tên gói cung cấp: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 .
- Bên mời nhà cung cấp: Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.
- Nguồn vốn: Chi phí sản xuất kinh doanh.
- Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định.
- Phạm vi công việc của gói cung cấp: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2.
- Điều kiện nghiệm thu kỹ thuật: Sửa chữa, bảo dưỡng bơm ngưng 2B tổ máy Cẩm phả 2 hoạt động ổn định, tin cậy, hành trình lên xuống pít tông xi lanh đồng tốc (sai số cho phép cả hành trình lên - xuống của 02 pít tông xi lanh không được chênh lệch quá 5mm (cảnh báo và dừng khi sai số vượt quá 5mm) và được theo dõi hiện thị trên màn hình giám sát).
- Khi hệ thống giám sát hành trình lỗi phải được tách và chuyển được về trạng thái vận hành hiện hữu của hệ thống để đảm bảo thiết bị hoạt động trong thời gian khắc phục lỗi hệ thống giám sát.

2. Thời hạn hoàn thành

- Thời gian thực hiện hợp đồng: trong vòng 20 ngày

3. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp

Nhà cung cấp có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền của nước mà nhà cung cấp đang hoạt động cấp.

4. Thành phần của BÁO GIÁ

BÁO GIÁ do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Đề xuất kỹ thuật, đề xuất giá với nội dung đầy đủ theo Chương II Hồ sơ yêu cầu;

5. Giá chào

- Giá chào do nhà cung cấp đề xuất bao gồm toàn bộ các loại thuế, phí, lệ phí để thực hiện gói cung cấp theo yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu.
- Nhà cung cấp phải nộp Hồ sơ đề xuất (BÁO GIÁ) cho toàn bộ công việc và ghi đơn giá, thành tiền cho tất cả các công việc nêu trong Bảng tổng hợp Giá chào.

6. Hiệu lực của BÁO GIÁ

Thời gian có hiệu lực của BÁO GIÁ phải bảo đảm theo yêu cầu là tối thiểu 60 ngày kể từ ngày hết hạn nộp BÁO GIÁ.

7. Thời hạn nộp BÁO GIÁ

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ: trước 11 giờ 00 phút ngày 07./08./2025, tại Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV, phường Cẩm Thịnh, TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- Hình thức nộp hồ sơ: Nhà cung cấp có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

8. Điều kiện đối với nhà thầu được đề nghị

Nhà thầu được đề nghị khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

1. Có BÁO GIÁ hợp lệ;

2. Có năng lực, kinh nghiệm và đề xuất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của BẢN YCBG;
3. Có Giá chào không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

II. Tiêu chuẩn đánh giá Báo giá

1. Đánh giá tính hợp lệ, tiêu chuẩn về năng lực, kinh nghiệm của BÁO GIÁ

STT	Các tiêu chí đánh giá			Ghi chú
	Nội dung	Yêu cầu	Kết luận	
1	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Có cung cấp	Đạt	
		Không cung cấp	Không đạt	
2	Danh mục công việc và nội dung công việc	- Đáp ứng đúng, đủ nội dung trong hồ sơ yêu cầu	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
3	Hồ sơ đề xuất	- Do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký.	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
4	Hiệu lực của Hồ sơ đề xuất	≥ 30 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ đề xuất	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
5	Thời gian thanh toán	- Thanh toán trong vòng trong vòng 30 ngày kể từ ngày bên A nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ từ bên B gồm: + Văn bản đề nghị thanh toán của bên B; + Giấy cam kết chất lượng hàng hóa, Giấy cam kết bảo hành; + Biên bản nghiệm thu kỹ thuật; + Bản quyết toán được bên A phê duyệt; + Hóa đơn GTGT tương ứng với giá trị quyết toán được duyệt; + Bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 5% giá trị thực hiện của hợp đồng và có thời hạn trong vòng 6 tháng kể từ khi nghiệm thu bàn giao thiết bị đưa vào vận hành. (Trường hợp nếu không cấp BLBH thì bên A sẽ giữ lại 5% giá trị quyết toán được phê duyệt và sẽ thanh toán cho bên B trong vòng 20 ngày sau khi bên B hoàn thành nghĩa vụ bảo hành theo quy định. Hồ sơ thanh toán bao gồm: Biên bản nghiệm thu hết bảo hành và Văn bản đề nghị thanh toán); Hoặc theo hợp đồng được thỏa thuận và ký kết giữa hai bên. - Không tạm ứng hợp đồng	Đạt	

STT	Các tiêu chí đánh giá			Ghi chú
	Nội dung	Yêu cầu	Kết luận	
		Tạm ứng hợp đồng hoặc không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
6	Thời gian thực hiện hợp đồng	Trong vòng 20 ngày	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
7	Địa điểm thực hiện	Tại kho vật tư bên mời nhà cung cấp	Đạt	
		Không giao hàng tại kho bên mua	Không đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	
8	Năng lực, kinh nghiệm của nhà cung cấp	Đã thực hiện thành công 02 hợp đồng tương tự.	Đạt	
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt	

2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

BÁO GIÁ được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. BÁO GIÁ không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá về giá.

Nhà cung cấp được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà cung cấp không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

TT	Nội dung	Mức yêu cầu tối thiểu để được đánh giá là đáp ứng (đạt)	Không đạt
1	Chất lượng công việc	- Thời gian thực hiện hợp đồng đáp ứng yêu cầu trong BẢN YCBG - Cam kết trong BẢN YCBG về đảm bảo chất lượng công việc được giao trong đợt sửa chữa	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
2	Thiết bị thi công	- Nhà cung cấp cam kết đáp ứng đầy đủ số lượng, đảm bảo chất lượng máy thi công để thực hiện gói cung cấp (có 2 lò đốt trở lên và đạt công suất >1000kg/h)	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
3	An toàn vệ sinh lao động và môi trường	- Cam kết trong BÁO GIÁ giải pháp an toàn vệ sinh lao động về các nội dung sau: + Huấn luyện an toàn cho người lao động trước khi vào làm việc. + Giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động + Trang bị bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động + Giải pháp an toàn về điện, độ cao, bốc xếp, vận chuyển, sử dụng dụng cụ cầm tay, máy thi công, công tác tháo, lắp các thiết bị. + Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng + Quản lý chất thải -Cam kết không vi phạm luật bảo vệ môi trường kể từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu.	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.
4	Phòng chống cháy nổ	- Cam kết trong BÁO GIÁ giải pháp phòng chống cháy nổ về các nội dung sau: + Giải pháp phòng cháy + Giải pháp chữa cháy khi có sự cố.	Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu tối thiểu để đánh giá là đạt.

3. Bảng tổng hợp chào giá.

Bên mời cung cấp sẽ đưa ra danh sách các hạng mục công việc của gói cung cấp trong cột “Danh mục công việc” và cột “Nội dung công việc” cùng với đơn vị đo lường và khối lượng mời cung cấp tương ứng.

Nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá chào của nhà cung cấp phải bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm gửi HSDX, các loại chi phí dự phòng.

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng
1	Tháo dỡ thiết bị loại lắp bằng bu lông, tháo bằng phương pháp thủ công kết hợp máy chiều cao tháo dỡ >2m có khối lượng >1000KG VD: Tháo toàn bộ bu lông bắt chân đế động cơ, tháo bu lông bắt khớp nối động cơ, cầu nhấc động cơ ra khỏi vị trí (thay vòng bi, vệ sinh thay mỡ) 5735/ 1 cụm động cơ Động cơ: mã hiệu YKK 5500-4th; 1000 kW; 1489 v/p; 6300 V; 50 Hz	Tấn	5,74
2	ĐỘNG CƠ ĐIỆN CAO ÁP (U > 1 kV) VD: Bảo dưỡng thay vòng bi động cơ gổì trục số 1, 2 (mã hiệu YKK 5500-4th; 1000 kW; 1489 v/p; 6300 V; 50 Hz)	Bộ	1
3	SỬA CHỮA BƠM NƯỚC NGUNG: Vận dụng: Bảo dưỡng, thay thế các chi tiết hỏng, lắp đặt, căn chỉnh lại toàn bộ bơm ngưng 2B: NLT350-400*6; Kiểu: Bơm ly tâm đa cấp; Công suất trục 893,5 kW; Lưu lượng định mức 906 m3/h; Tốc độ 1480 V/p; Cột nước 299 M; Áp lực 2,93 Mpa; 1000 kW; 1489 v/p; 6300 V; 50 Hz	Bộ	1

4. Vật tư B cấp

STT	TÊN VẬT TƯ	Kí mã hiệu	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
1	Vòng bi 7330 ACM/P6	SKF	Cái	1
2	Vòng bi 6228P6/C3	SKF	Cái	1
3	Vòng chèn/Wearing ring F315	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
4	Vòng chèn/Wearing ring F290	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	11
5	Gối dẫn hướng/Guide bearing DZ123x104x86	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	6
6	Gối dẫn hướng/Guide bearing DZ125x107x99	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
7	Goăng chèn chữ O/O-ring F100x3	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
8	Goăng chèn chữ O/O-ring F140x3	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	2
9	Goăng chèn chữ O/O-ring F218x3	Hãng KSB-Trung	Cái	1

STT	TÊN VẬT TƯ	Kí mã hiệu	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
		Quốc		
10	Goăng chèn chữ O/O-ring F380x3	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
11	Goăng chèn chữ O/O-ring F390x3	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	4
12	Goăng chèn chữ O/O-ring F412x3	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	7
13	Bộ chi tiết sửa chữa cụm Gối chặn/ Thrust bearing pad + Radial bearing pad	Hãng KSB-Trung Quốc	Bộ	1
14	Vành chèn cơ khí/Mechanical seal	Hãng KSB-Trung Quốc	Bộ	1
15	Gioăng chèn/Gasket F520xF390x0.25mm	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	3
16	Gioăng chèn/Gasket F965xF740x0.25mm	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
17	Bạc lót gối dẫn hướng/Bearing bush 104x86	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	6
18	Bạc lót gối dẫn hướng/Bearing bush 107x99	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	1
19	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M16x55	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	2
20	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M8x20	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	6
21	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M10x25	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	4
22	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M12x20	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	4
23	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M16x50	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	6
24	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon socket head cap screws M20x75	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	4
25	Vít trí/Slotted Bộ Screw M6x12	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	36
26	Bu lông đầu lục giác chìm/Hexagon Socket Screws M8x10	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	2
27	Đệm lò xo/Spring Washer M24	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	202
28	Đệm lò xo xê/Spring Coil Washer 16	Hãng KSB-Trung Quốc	Cái	6
29	Gioăng thép đầu đẩy bơm ngưng DN350- Pn40	Việt Nam	Cái	1